

Cánh Đồng Lan Tím

Đêm hôm qua tôi nằm mơ thấy mình trở về nơi xưa chốn cũ, nhưng không phải là nơi tôi đã mở mắt chào đời tại ngôi làng nghèo nàn giữa cánh đồng chiêm, quanh năm ngập nước ở miền Bắc xa xôi mà là một cánh đồng tràn ngập những bông hoa màu hồng tím của miền Nam nước Việt.

Vào năm 1958, khi còn từng sự ở Sư Đoàn 4 Dã chiến sau đổi thành Sư đoàn 7 Bộ Binh, trú đóng tại Biên Hòa được người bạn đồng khóa ở quận Đất Đỏ biết tôi thích săn bắn nên mời xuống bắn nai. Được lời “như cời tấm lòng” Săn bắn là một thú vui đệ nhất của tôi, sau đó là câu cá và sau này mới chuyển sang hoa lan.

Vào thời đó Bộ Tổng Tham Mưu cấm đoán việc săn bắn, nhưng vị Tư Lệnh Sư Đoàn đặc cách cho tôi được phép, miễn là phải mang thịt rừng về cho Câu lạc bộ Sĩ quan và Binh sĩ chứ không được đem bán ra ngoài. (Xin xem những cuộc săn kỳ thú.) Lên xin phép, ông vui vẻ nói:

“Tôi sẽ đi cùng! Anh nên rủ anh Thế và anh Phát đi cho vui.”

Chiều thứ Sáu, chúng tôi lên đường. Tôi cầm lái chiếc xe Jeep và vị Tư Lệnh ngồi bên cạnh. Trên đường đi ông hỏi tôi về địa điểm sắp tới và về người bạn đồng khóa. Chúng tôi định ninh sẽ có một chuyến đi vui vẻ và một chút thịt tươi cho Câu lạc bộ Binh sĩ thường chỉ có những khẩu phần ăn đạm bạc.

Khi tới Đất đỏ trời đã gần tối, một phái đoàn đông đảo tiếp đón từ Tỉnh trưởng, Phó tỉnh trưởng 2 tỉnh Bà Rịa-Phước Tuy và các Quận Trưởng địa phương. Vị Tư Lệnh có vẻ không vui và trách tôi lo báo làm gì cho dènh dang như vậy? Tôi xin ông thông cảm cho anh bạn của tôi, vì nếu không thông báo anh ta có thể bị khiển trách về chuyện này. Nhưng chuyện tiếp đón linh đình ngoài ý muốn đã làm ông có vẻ mất vui và mất hứng thú.



Sau khi tiệc rượu đã tàn, chỉ vừa chợp mắt được một lúc, anh bạn đã đánh thức tôi dậy, theo anh chúng tôi cần đến địa điểm trước 4 giờ sáng vì vào khoảng 5-6 giờ sáng, mặt trời bắt đầu lấp ló đàn nai sẽ từ núi rừng ra ngoài ăn cỏ. Nơi đây là một trảng tranh rộng lớn đã được nông dân đốt trụi từ nhiều ngày trước. Sau vài trận mưa Xuân cỏ cây thi nhau mọc lên nhanh chóng. Chỉ vài ba ngày thôi, thảm cỏ xanh mượt đã thay thế cho mảnh đất

đen ngòm toàn là tro than của đám cây cỏ bị cháy đến tận gốc. Loài nai ưa thích chất muối mặn ở trong than và cỏ non xanh tươi ngon ngọt. Nhưng sáng nay chúng đã trốn biệt trong rừng sâu không ra ăn cỏ, có lẽ vì đoàn người khá đông nên dường như chúng đã đánh hơi được sự nguy hiểm đang chờ đợi...

Tuần lễ sau vị Tư Lệnh và chúng tôi lại không kèn, không trống đến Đất Đỏ và chỉ thông báo cho anh bạn khi đã tới nơi. Chiều tối hôm đó chúng tôi bất ngờ được thưởng thức một món ăn ngon lành của quê hương cổ cựu, đó là món bún thang lươn danh tiếng của thị xã Hưng Yên. Không những chỉ có một mình tôi, mà chính vị Tư Lệnh cũng ngỡ ngàng không kém, ông cho biết vào khoảng 1949-1950 khi ông đang phục vụ tại Tiểu Khu đã được mời đi ăn món này ở một quán hàng lụp xụp bên cạnh gốc cây sanh to lớn. Có lẽ ông và tôi cùng đến một quán, vì thời gian đó tôi cũng vừa mới hồi cư từ vùng kháng chiến trở về.



Khi di cư vào Nam, món bún thang lươn gần như vắng bóng mặc dầu lươn ở miền Nam rất nhiều và to hơn gấp mấy lần ở ngoài Bắc. Vợ tôi cũng rành nấu món bún thang, nhưng không dám đụng tới con lươn bóng nhẫy, hình thù tựa như con rắn. Hỏi anh bạn ai nấu món này, anh trả lời vợ anh chứ còn ai? Tôi thắc mắc vì anh là người Nam chính gốc kia mà và lại càng ngỡ ngàng hơn vì khi người vợ ra chào, chị chính là người tôi đã quen biết khi còn ở thị xã Hưng Yên. Chúng tôi đã nhiều lần trò chuyện và chị đã mời tôi thưởng thức tài nghệ nấu bún thang lươn của chị. Anh, chị biết nhau khi đơn vị anh được phái tới giúp đỡ những người vừa mới di cư đến Gia Kiệm, sau đó họ thành hôn và anh thuyên chuyển tới Đất Đỏ.

Sáng sớm hôm sau chúng tôi lại tới trắng tranh và tôi đã thấy một quang cảnh kỳ lạ, giữa đám tranh xanh tươi bạt ngàn đó thỉnh thoảng lại có những vạt đất rộng rãi phủ đầy những cây mọc sát đất có những chiếc lá to bản với chùm hoa màu hồng tím.



Lũ nai rừng đang say mê thưởng thức hoa lá của thứ cây lạ mắt không biết tên là gì, nên ngang nhiên đứng gặm, không thèm chú ý đến chúng tôi đang rón rén lại gần.

Tiếng súng nổ vang xé màn sương đêm đã làm náo động cánh đồng cỏ hoang vu tịch mịch và chúng tôi chỉ bắn được 2 con nai khá lớn và một con hoẵng. Chia cho anh bạn nửa con, mang về 1 con rười cho câu lạc bộ, còn vị Tư Lệnh và tôi chia nhau con hoẵng nhỏ làm chiến lợi phẩm chứng tỏ rằng chúng tôi không đi săn “nai móng đỏ” như kẻ xấu bụng đã dèm pha. (Xin xem bài [Blc. Đinh Thúc Yên.](#))

Già nửa thế kỷ trôi qua, trong phiên họp tháng 2/17 của Hội Hoa Lan VN tại quận Cam, tôi lại



thấy cây lan hoa màu tím hồng năm xưa do cô Nguyễn Huyền Nhi mang tới. Đó là cây lan Bạch Cập (*Bletia striata*) chúng tôi cũng có một khóm trồng ở ngoài hàng hiên phía trước. Khóm lan này do chị Hứa Kim Ngoan tặng cho khi chúng tôi dọn nhà về khu cư xá dành cho người già trên phố Bolsa, khúc vừa mới đổi tên là Bolsa Trần Hưng Đạo. Chị Ngoan là một Nữ Huấn luyện Viên Thanh Niên Thể thao Thể dục, khóa đàn em.

Từ bao nhiêu năm qua chị và người chồng, anh Kiều Văn Chương (quá cố) đã tha thiết kết hợp anh chị em trong ngành ở hải ngoại cũng như ở quê nhà. Buồn thay, chị vừa mới mất đi trong một tai nạn giao thông, để cho những người còn lại biết bao nhiêu thương tiếc...

Bước ra phía ngoài, tôi cúi người thấy khóm lan chị tặng cho năm nào, vừa nở vài chùm hoa dường như để tưởng nhớ đến người bạc phận.



Chiều hôm đó, ngẫu nhiên tôi được thưởng thức món bún thang, nhưng không phải là bún thang lươn của Hưng Yên hay Đất đỏ năm xưa mà bún thang do con gái tôi nấu với thịt gà, dồ nạc và trứng tráng. Ăn vào cũng thấy quê hương gần trong gang tấc, mắm tôm, rau ngò hái từ vườn sau nhà và củ cải muối có đủ hết, nhưng mùi vị thấy vẫn còn thiếu hụt chút gì?

Tuy xa quê hương đã già nửa cuộc đời, tôi vẫn thường trân quý những gì của quê hương cũ, nhưng chắc chắn không phải là bát bún thang lươn đã ăn tại phố hàng Xanh vào mùa Xuân năm 2010. Tất cả đã thay đổi, từ cảnh vật, lòng người cho đến cách sống. Thị xã Hưng Yên đã thay da đổi thịt, phố xá dài và rộng, toàn là nhà lầu, nhiều nhà cao tới 5-7 tầng. Quán bún thang lươn không còn lụp sụp như xưa, nhưng hương vị hoàn toàn khác hẳn. Con lươn bây giờ chỉ lớn như ngón tay, xương nhiều, thịt ít lại còn được xào lên cho săn chắc, ăn vào chẳng còn thấy mùi vị hương đồng cỏ nội, nhất là lại thiếu vài giọt dầu cà cuống có mùi thơm đặc biệt gần như đã tuyệt giống tại quê nhà.



Bolsa 2-2017